

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 18/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Ngọc Bản

Bà: Lương Quỳnh Anh

- Thư ký phiên tòa : Ông Bùi Ngọc Chiến –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đam Rông. Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; sinh năm 1989, tại Quảng Ngãi.

Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị B, (Đã chết); có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1996 và Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018; nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện vợ, con đang sinh sống tại thôn Pang Pé Nâm, xã Đ, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24 tháng 8 năm 2020; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Bà: Trần Thị T; sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Bà: Nguyễn Thị H; sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

3. Ông: Trần Văn T, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị T; sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tất cả đều có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông: Nguyễn Văn B; Sinh năm: 1973

Trú tại: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông: Trần Văn H

Trú tại: Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

3. Ông Đỗ Văn L; sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh lâm Đồng.

“ Ông L có mặt; còn lại tất cả đều vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, thường xuyên trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Đ, huyện Đam Rông. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 4 năm 2020, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen đỏ, mang BKS: 63B8.51103 đi từ nhà qua thôn Đ, xã Đ mua ma túy để sử dụng. Khi đi qua đại lý phân bón “T” do bà Trần Thị T, sinh năm 1974 làm chủ; sau khi quan sát thấy không có ai trông coi nên Đ đã lén lút vào trong kho lấy trộm 01 bao tiêu, trọng lượng 27kg, đựng trong vỏ bao phân NPK màu trắng chở qua huyện L, tỉnh Đắk Lắk bán được 810.000 đồng.

Lần thứ hai: Qua ngày sau Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình qua đại lý “T” quan sát thấy không có ai trông coi nên vào kho lấy trộm một bao phân NPK loại 20-10-10, vỏ bao màu trắng, trọng lượng 50kg, bỏ lên phía trước xe và chở đi bán. Khi đi đến cầu Đ, Đ gặp một người bạn tên S và nhờ S đi bán bao phân được 400.000 đồng. Sau đó, cả hai cùng đi mua ma túy sử dụng.

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2020 Đ đi qua đại lý “T”, thấy không có ai trông coi, nên vào kho lấy một bao vỏ cà phê khô (Đ nghĩ là cà phê hạt), trọng lượng khoảng 50kg, đựng trong bao màu xanh, bỏ lên xe mô tô và chở đi. Khi đi tới ngã ba B, thôn Đ thì bị người nhà bà T phát hiện, đuổi theo đến cổng chùa Q, Đ bị ngã xe nên bỏ lại bao vỏ cà phê và điều khiển xe về nhà.

Lần thứ tư: Khoảng 15 giờ ngày 17/4/2020 Đ đến mua lúa tại đại lý “H” do bà N, sinh năm 1974 làm chủ. Khi đến nơi, quan sát không có người trông coi, thấy ở sân có nhiều bao bắp nên Đ đã lấy một bao bắp đựng trong vỏ bao cám cò, trọng lượng 25kg, mang bỏ phía trước xe để đi bán nhưng chưa bán được thì vợ Đ gọi điện báo nhà có việc nên Đ để lại bao bắp ở quán tạp hóa “L”, thôn Đ, xã Đ rồi đi về nhà.

Lần thứ năm: Ngày 27/4/2020 Đ đi qua đại lý “H”, quan sát không thấy không có người nên đã vào lấy một bao tiêu có trọng lượng 54kg bỏ lên phía trước xe và chở qua huyện L, tỉnh Đắk Lắk bán được 2.060.000 đồng.

Lần thứ 6: Khoảng 15 giờ ngày 30/4/2020, Đ điều khiển xe mô tô mượn của ông Đỗ Văn L, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã Đ, nói là mượn đi chợ. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa “T” do ông Trần Văn T làm chủ, thấy không có người trông coi, Đ đã vào bê hai lần hai bao gạo, trọng lượng 25kg, vỏ bao màu vàng, bỏ lên phía trước xe mô tô chở đi bán. Khi đi đến ngã ba B, Đ gặp một người bạn tên S, Đ nói vừa trộm được hai bao gạo rồi đưa cho S chở qua xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông bán được 500.000 đồng. Sau đó, cả hai cùng đi mua ma túy sử dụng.

Ngày 29/4/2020, bà Trần Thị T có đơn trình báo Công an xã Đ về việc bị mất 01 bao phân NPK 20-10-20 nặng 50kg. Ngày 29/4/2020 bà Nguyễn Thị H có đơn trình báo Công an xã Đ về việc bị mất 01 bao tiêu nặng khoảng 54kg, trị giá khoảng 2.000.000 đồng. Ngày 05/5/2020 ông Trần Văn T có đơn trình báo Công an xã Đ về việc bị mất 02 bao gạo nặng 25kg/bao, trị giá khoảng 560.000 đồng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã Đ và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đam Rông đã tiến hành rà soát, trích xuất hình ảnh Camera tại cửa hàng của ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị H và bà Trần Thị T. Cùng với mô tả của những người bị hại, xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên là Nguyễn Văn Đ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Cơ quan điều tra đã cho đối tượng trực tiếp đến các địa điểm đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để mô tả chi tiết về cách thức, quá trình lấy tài sản và bê tài sản lên xe chở đi tiêu thụ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen đỏ, không có yếm xe, mang BKS: 63B8.51103, tình trạng xe đã cũ; (không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy)

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, kết luận: Giá trị 01 bao phân NPK, có trọng lượng 50kg trên thị trường có giá bán vào thời điểm ngày 14/4/2020 là 600.000 đồng/bao; Giá trị 02 bao gạo thơm thái (vỏ màu vàng) có trọng lượng 25kg/bao, tại thời điểm ngày 30/4/2020 có giá 275.000 đồng/bao x 2 bao = 550.000 đồng; Giá trị 01 bao tiêu khô, có trọng lượng 54kg (chất lượng bình thường) tại thời điểm 27/4/2020 có giá 40.000 đồng/kg x 54kg = 2.160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.310.000 đồng.

Đối với những tài sản bị trộm cắp còn lại, bị can và người bị hại không nhớ chính xác trọng lượng, số lượng, thời điểm mất nên không có cơ sở để định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ L hình sự 2015

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 173 Bộ L hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020.

- Về xử lý vật chứng: Hiện Cơ quan chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng đang lưu giữ; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp L.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đam Rông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ L tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng theo quy định của pháp L.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lần thứ nhất: Ngày 15/4/2020 Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình qua đại lý “T Lệ” quan sát thấy không có ai trông coi nên vào kho lấy trộm một bao phân NPK loại 20-10-10, vỏ bao màu trắng, trọng lượng 50kg, bỏ lên phía trước xe và chở đi bán. Khi đi đến cầu Đ, Đ gặp một người bạn tên S và nhờ S đi bán bao phân được 400.000 đồng. Sau đó, cả hai cùng đi mua ma túy sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 27/4/2020 Đ đi qua đại lý “H ”, quan sát không thấy không có người nên đã vào lấy một bao tiêu có trọng lượng 54kg bỏ lên phía trước xe và chở qua huyện L, tỉnh Đắk Lắk bán được 2.060.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 30/4/2020, Đ điều khiển xe mô tô mượn của ông Đỗ Văn L, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã Đ, nói là mượn đi chợ. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa “T” thấy không có người trông coi, Đ đã vào bê hai lần hai bao gạo, trọng lượng 25kg, vỏ bao màu vàng, bỏ lên phía trước xe mô tô chở đi bán. Khi đi đến ngã ba Bắc Nga, Đ gặp một người bạn tên S, Đ nói vừa trộm được hai bao gạo rồi đưa cho S chở qua xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông bán được 500.000 đồng. Sau đó, cả hai cùng đi mua ma túy sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, kết luận: Giá trị 01 bao phân NPK, có trọng lượng 50kg trên thị trường có giá bán vào thời điểm ngày 14/4/2020 là 600.000 đồng/bao; Giá trị 02 bao gạo thơm thái (vỏ màu vàng) có trọng lượng 25kg/bao, tại thời điểm ngày 30/4/2020 có giá 275.000 đồng/bao x 2 bao = 550.000 đồng; Giá trị 01 bao tiêu khô, có trọng lượng 54kg (*chất lượng bình thường*) tại thời điểm 27/4/2020 có giá 40.000 đồng/kg x 54kg = 2.160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.310.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình Điều tra Đ đã khai nhận nhiều lần vào nhà của những người bị hại nêu trên trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, cả bị can và người bị hại không nhớ chính xác trọng lượng, số lượng, thời điểm mất nên không có cơ sở để định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự 2015

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng và không có thắc mắc gì thêm.

Đối chiếu với các lời khai, tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án và tranh luận tại phiên Tòa hôm nay; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý; bị cáo đã lén lút, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; trong thời gian ngắn, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản liên tục của nhiều chủ thể khác nhau, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu mua ma túy sử dụng cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; giá trị tài sản không lớn; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn có chính quyền địa phương xác nhận, địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, con còn nhỏ, vợ không có công việc ổn định; bị cáo là lao động chính trong gia đình; nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ L hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Đối với những người bị hại bà T tài sản mất gồm: 01 bao tiêu 27kg, 02 bao NPK và 01 bao tiêu 50kg; người bị hại bà H tài sản bị mất gồm: 02 bao bắp và 01 bao tiêu 54 kg và người bị hại ông T mất 02 bao gạo thơm thái 50kg. Qua trích xuất Camera của gia đình những người bị hại, đối chiếu hình ảnh nhận dạng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi tội thì chỉ xác định được tài sản bà T bị mất là 02 bao phân NPK, còn bao tiêu 50 kg thì khi truy đuổi bị cáo đã bỏ lại và bà T đã thu hồi được; đối với bà H thì chỉ xác định được tài sản bị mất là 54kg tiêu, còn 01 bao bắp bà H không xác định cụ thể và ông T mất 02 bao gạo thơm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra tất cả những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B là chủ cửa hàng thu mua nông sản, có xác định là thu mua tiêu trên địa bàn. Tuy nhiên, ông B không khẳng định có mua tiêu của bị cáo hay không. Do đó, không có cơ sở chứng minh ông B có hành vi mua tài sản do người khác phạm tội mà có hay không. Đối với ông Đỗ Văn L là người cho bị cáo mượn xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà ông T. Tuy nhiên, khi cho mượn ông L không biết bị cáo mượn để đi trộm

cắp tài sản và hiện nay bị cáo đã trả xe cho ông T. Tại phiên Tòa hôm nay ông không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Trong vụ án này còn có đối tượng tên S và S là bạn giúp bị cáo bán những tài sản trộm cắp sau đó cùng nhau sử dụng ma túy; trừ bao tiêu 54kg là bị cáo trực tiếp bán; do đó bị cáo không biết S và S bán tài sản trộm cắp cụ thể cho ai, địa chỉ ở đâu. Hơn nữa, hiện nay hai đối tượng S và S đã bỏ đi khỏi địa phương nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius (Sirius) màu đen đỏ mang biển kiểm soát 63B8-511.03 (Theo quyết định chuyển vật chứng số 22 ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông; BL 126 – 127). Xét thấy, đây là phương tiện của bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung công Nhà nước là đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra; cũng như tại phiên tòa hôm nay chưa chứng minh được ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nêu trên. Do đó, cần tiếp tục giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng điều tra làm rõ ai là chủ sở hữu hợp pháp để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ L tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án. (18/11/2020)

- Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ Luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự 2015; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

Giao cho Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius (Sirius) màu đen đỏ mang biển kiểm soát 63B8-511.03; (Theo quyết định chuyển vật chứng số 22 ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông; BL 126 – 127) để tiếp tục điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe và xử lý theo quy định của pháp Luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ L tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án; hoặc theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/11/2020) bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đam Rông;
- CC THADS H.Đam Rông;
- CA H. Đam Rông;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Chiến

